TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN Ô MÔN** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 157/2017/QĐST-HNGĐ

Ô Môn, ngày 16 tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 300/2016/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 11 năm 2016, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Phúc L**, sinh năm 1988.

Trú tại: Khu vực A, phường B, quận C, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1987.

Đăng ký thường trú: Khu vực A, phường B, quận C, thành phố Cần Thơ.

Chỗ ở hiện nay: Khu vực A, phường D, quận C, thành phố Cần Thơ.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Phúc L, sinh năm 1988 và chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1987.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Phúc L và chị Nguyễn Thị T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh L và chị T thống nhất có 01 con tên Nguyễn Trường G (nam), sinh ngày 25/8/2008.

Anh L và chị T thống nhất tiếp tục giao cháu Giang cho anh L nuôi dưỡng đến trưởng thành, chị T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị T có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung; không ai được quyền cản trở chị T thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung: Anh L và chị T thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ án khác.

- Về nợ chung: Ghi nhận ý kiến của các đương sự về việc không có nợ chung, không yêu cầu. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ án khác.

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn anh Nguyễn Phúc L tự nguyện chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm số tiền là 100.000 đồng *(Một trăm ngàn đồng)*, khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 200.000 đồng *(Hai trăm ngàn đồng)* anh L đã nộp theo biên lai thu số 009925 ngày 22/11/2016 tại Chi cục thi hành án dân sự quận C, anh L được nhận lại tiền tạm ứng án phí còn lại là 100.000 đồng *(Một trăm ngàn đồng)* tại Chi cục thi hành án dân sự quận C, thành phố Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận C;
- Ủy ban nhân dân phường B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phương Văn Chính